

CÁC ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ NỘI ĐỊA

Điều 1. Giải thích từ ngữ

- 1.1 Ngân hàng (NH): Là Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.
- 1.2 Hợp đồng: Là điều kiện, điều khoản kèm hợp đồng phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ ghi nợ nội địa.
- 1.3 Các Ngân hàng trong liên minh: Là các Ngân hàng thuộc Liên minh thẻ, Tổ chức chuyển mạch tài chính hoặc Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán mà NH là thành viên chính thức hoặc có kết nối với NH thông qua các liên minh thẻ/Tổ chức chuyển mạch/Tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.
- 1.4 Thẻ: Là thẻ ghi nợ nội địa do NH phát hành trên cơ sở TK tiền gửi thanh toán của Khách hàng mở tại NH, được sử dụng để rút tiền mặt và thực hiện một số dịch vụ khác tại các máy ATM và thanh toán hàng hóa dịch vụ tại các ĐVCNT trên lãnh thổ Việt Nam.
- 1.5 Tài khoản (TK): Là Tài khoản tiền gửi thanh toán của Khách hàng mở tại NH phục vụ mục đích sử dụng Thẻ hoặc các dịch vụ thanh toán khác.
- 1.6 **Chủ thẻ:** Là cá nhân hoặc Tổ chức được Ngân hàng cung cấp thẻ để sử dụng, bao gồm chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ.
Chủ thẻ chính: Là cá nhân hoặc tổ chức đứng tên thỏa thuận về việc sử dụng Thẻ với Ngân hàng và có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận đó. Chủ thẻ chính chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản chi tiêu và phí phát sinh và tất cả trách nhiệm liên quan đến sử dụng Thẻ của Người sử dụng thẻ chính và các Chủ thẻ phụ. (Đối với Thẻ phát hành cho Tổ chức thì người sử dụng Thẻ chính là chủ tài khoản tiền gửi thanh toán được sử dụng để phát hành thẻ của Tổ chức).
Chủ thẻ phụ: Là cá nhân được Chủ thẻ chính cho phép sử dụng Thẻ theo thỏa thuận về việc sử dụng thẻ giữa Chủ thẻ chính và tổ chức phát hành thẻ. Chủ thẻ phụ chịu trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ với Chủ thẻ chính.
- 1.7 Chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm về tất cả các giao dịch sử dụng Thẻ ghi nợ, bất kể giao dịch đó có được Chủ thẻ cho phép hay không.
- 1.8 Giao dịch thẻ: Là giao dịch sử dụng Thẻ để rút tiền, thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ hoặc sử dụng các dịch vụ được phép khác do NH và Các ngân hàng trong liên minh cung ứng.
- 1.9 Máy ATM (ATM): Là máy rút tiền tự động của NH hoặc Các ngân hàng trong liên minh mà Chủ thẻ có thể rút tiền, chuyển khoản, tra cứu thông tin giao dịch hoặc thực hiện một số dịch vụ khác.

- 1.10 Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT): Là Tổ chức hoặc cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng Thẻ theo thỏa thuận bằng văn bản với NH hoặc Các Ngân hàng trong liên minh.
- 1.11 Mã số PIN (PIN): Là mã số được NH cung cấp cho Chủ thẻ để sử dụng cho các Giao dịch thẻ. PIN được coi là chữ ký điện tử trong các Giao dịch thẻ.

Điều 2. Quy định chung

- 2.1. Đồng tiền thanh toán: Mọi giao dịch bằng Thẻ phải thực hiện bằng đồng Việt Nam.
- 2.2. Phí, lãi: Các loại phí sẽ do NH quy định trong từng thời kỳ. Chủ thẻ được hưởng lãi suất tùy thuộc chính sách của NH trong từng thời kỳ cho số dư Có trên TK sử dụng Thẻ.
- 2.3. Hạn mức giao dịch: Các loại hạn mức giao dịch sẽ do NH quy định trong từng thời kỳ.

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Chủ thẻ

- 3.1. Quyền của Chủ thẻ:
- Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch trên máy ATM và tại các ĐVCNT của NH và Các ngân hàng trong liên minh trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.
 - Hưởng lãi tùy thuộc chính sách của NH trong từng thời kỳ trên số dư Có của TK tương ứng với loại TK đang sử dụng Thẻ.
 - Yêu cầu tra soát về Giao dịch thẻ trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao dịch.
 - Yêu cầu trợ giúp trong quá trình sử dụng Thẻ: Khóa thẻ, mở khóa thẻ, cấp lại PIN, phát hành lại Thẻ...
 - Hưởng các chương trình ưu đãi của NH dành cho Chủ thẻ.
 - Sử dụng các dịch vụ bảo hiểm dành cho Chủ thẻ của NH (nếu có).
 - Chấm dứt sử dụng Thẻ khi không có nhu cầu sử dụng theo quy định của NH.
- 3.2. Trách nhiệm của Chủ thẻ:
- Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu của NH khi phát hành Thẻ và trong suốt quá trình sử dụng Thẻ.
 - Trực tiếp đến NH nhận Thẻ, PIN hoặc ủy quyền cho người khác đến nhận thay. Giấy ủy quyền phải lập bằng văn bản tại NH hoặc phải được công chứng, chứng thực.
 - Nhận Thẻ trong vòng 45 ngày kể từ ngày phát hành. Sau thời hạn này, NH có quyền hủy thẻ và Chủ thẻ phải chịu phí phát hành Thẻ.
 - Ký chữ ký mẫu vào ô chữ ký ở mặt sau Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ. Khi sử dụng Thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ tại ĐVCNT, Chủ thẻ phải ký hóa đơn giao dịch giống chữ ký này.
 - Không chuyển nhượng hoặc cho người khác sử dụng Thẻ, không để lộ số PIN cho bất kỳ ai.
 - Khi phát hiện mất Thẻ hoặc lộ số PIN, Chủ thẻ phải báo ngay cho NH và phải chính thức xác nhận lại bằng hình thức do NH yêu cầu. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm đối với các tổn thất xảy ra trước thời điểm NH xác nhận đã xử lý xong yêu cầu của Chủ thẻ.

- Hoàn trả vô điều kiện các khoản ghi Có nhằm vào TK.
- Công nhận và chịu trách nhiệm với mọi Giao dịch thẻ và chứng từ liên quan bao gồm cả chứng từ điện tử do hệ thống của NH hoặc Các Ngân hàng trong liên minh cung cấp.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của NH

4.1. Quyền của NH:

- Ghi nợ TK của Chủ thẻ các khoản phí, các khoản thanh toán, rút tiền và các khoản được ghi Có không chính xác mà không cần thông báo trước.
- Khóa hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ mà không cần thông báo trước nếu Chủ thẻ vi phạm Hợp đồng này hoặc Chủ thẻ bị nghi ngờ có hành vi gian lận, giả mạo khi sử dụng Thẻ.
- Cung cấp thông tin về Thẻ, Chủ thẻ, TK và Giao dịch thẻ để phục vụ giải quyết tra soát, khiếu nại theo đúng quy định của liên minh thẻ và pháp luật.
- Từ chối và được miễn trách nhiệm nếu Chủ thẻ yêu cầu tra soát về giao dịch quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao dịch hoặc Chủ thẻ thực hiện tra soát không hợp lệ.
- Được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, truyền tin... bị trục trặc ngoài khả năng kiểm soát của NH.

4.2. Trách nhiệm của NH:

- Tôn trọng các quyền của Chủ thẻ.
- Hướng dẫn, thông báo cho Chủ thẻ các quy định mới nhất của NH về việc sử dụng Thẻ.
- Hỗ trợ khóa Thẻ một cách nhanh nhất có thể khi nhận được thông báo của Chủ thẻ về việc mất Thẻ hoặc bị lộ số PIN.
- Giải quyết các yêu cầu trợ giúp và tra soát hợp lệ của Chủ thẻ.
- Chịu trách nhiệm đối với những tổn thất tài chính xảy ra sau thời điểm NH xác nhận đã xử lý yêu cầu khóa thẻ của Chủ thẻ.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng

- 5.1. NH được phép thay đổi, bổ sung nội dung của Hợp đồng này bằng cách thông báo cho Chủ thẻ bằng văn bản hoặc trên website của NH hoặc các phương tiện thông tin đại chúng.
- 5.2. Nếu Chủ thẻ không đồng ý với các nội dung thay đổi, bổ sung, Chủ thẻ có quyền yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ.
- 5.3. Việc tiếp tục sử dụng Thẻ sau khi NH thông báo thay đổi, bổ sung nội dung của Hợp đồng có nghĩa là Chủ thẻ chấp nhận hoàn toàn các thay đổi, bổ sung đó.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

- 6.1. Hợp đồng này được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu có tranh chấp phát sinh thì trước hết hai bên cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải trên tinh thần hợp tác.
- 6.2. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tại địa phương nơi Chủ thẻ mở Thẻ để giải quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

- 7.1. Chủ thẻ xác nhận đã đọc, được giải thích, hiểu rõ và cam kết thực hiện các nội dung của Hợp đồng này cũng như các quy định của NH về việc mở và sử dụng Tài khoản.
- 7.2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm Khách hàng ký xác nhận trên yêu cầu phát hành Thẻ.